

Số: 41/2015/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2015

THÔNG TƯ

Quy định về sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp trong trung tâm giáo dục nghề nghiệp hoặc trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường trung cấp, trường cao đẳng, doanh nghiệp có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp (sau đây gọi là cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

2. Thông tư này áp dụng đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn đối với nhà giáo tham gia bồi dưỡng

1. Nhà giáo dạy trình độ sơ cấp được cử đi bồi dưỡng phải thực hiện đầy đủ chương trình, kế hoạch học tập trong thời gian bồi dưỡng; chấp hành pháp luật của nhà nước, nội quy, quy chế của cơ sở bồi dưỡng; giữ gìn, bảo vệ tài sản của cơ sở bồi dưỡng.

2. Nhà giáo dạy trình độ sơ cấp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập được cử đi bồi dưỡng được hưởng nguyên lương và các chế độ khác theo quy định của pháp luật; nhà giáo thuộc diện hợp đồng lao động được cử đi bồi dưỡng được hưởng quyền và lợi ích mà hai bên đã thoả thuận trong hợp đồng.

3. Nhà giáo dạy trình độ sơ cấp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khi tham gia các lớp bồi dưỡng được hưởng quyền và lợi ích theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng nhà giáo

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp sử dụng nhà giáo dạy trình độ sơ cấp phải theo quy định tại Khoản 4 Điều 53 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 về tiêu chuẩn nghề nghiệp, theo quy định tại Điều 54 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 về trình độ chuẩn.

2. Nhà giáo đang giảng dạy trình độ sơ cấp chưa đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật, còn trong độ tuổi đào tạo phải được đào tạo, bồi dưỡng để đạt trình độ chuẩn. Thời hạn để hoàn thành trình độ chuẩn tối đa là 02 năm.

Điều 4. Kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng

1. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng được chi từ ngân sách nhà nước và từ nguồn thu tại đơn vị. Các nguồn kinh phí khác (nếu có) được chi theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng được chi từ nguồn thu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được tính vào chi phí đào tạo.

Chương III

SỬ DỤNG, BỒI DƯỠNG CHUẨN HÓA, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO DẠY TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

Điều 5. Nội dung, thời gian tập sự khi được tuyển dụng

1. Người khi được tuyển dụng vào chức danh nhà giáo dạy trình độ sơ cấp phải thực hiện chế độ tập sự theo quy định tại Khoản 4 Điều 20 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Thời gian tập sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 27 của Luật Viên chức năm 2010.

Điều 6. Các loại hình bồi dưỡng

1. Bồi dưỡng chuẩn hóa là loại hình bồi dưỡng cho nhà giáo dạy trình độ sơ cấp đạt chuẩn về tiêu chuẩn chức danh, kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề,

ng nghiệp vụ - sự phạm, ngoại ngữ, tin học và những nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Bồi dưỡng nâng cao là loại hình bồi dưỡng cho nhà giáo dạy trình độ sơ cấp để nâng cao về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, nghiệp vụ sự phạm, ngoại ngữ, tin học, tiến bộ khoa học, công nghệ và những nội dung khác nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của nghề nghiệp.

3. Thực tập tại doanh nghiệp là loại hình bồi dưỡng cập nhật kiến thức và năng lực thực hành trong thực tế tại các doanh nghiệp để cập nhật kiến thức, kỹ năng trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Điều 7. Yêu cầu về nội dung chương trình bồi dưỡng

Nội dung chương trình bồi dưỡng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Thể hiện được mục tiêu bồi dưỡng; quy định kiến thức, kỹ năng của người học sau khi hoàn thành khóa học; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng; cách thức đánh giá kết quả học tập sau khi hoàn thành khóa học.

2. Đảm bảo tính khoa học, hiện đại, hệ thống, thực tiễn, linh hoạt đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động; đảm bảo việc liên thông giữa các chương trình bồi dưỡng.

3. Được định kỳ rà soát cập nhật, bổ sung cho phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

Điều 8. Hình thức, phương thức tổ chức bồi dưỡng

1. Hình thức tổ chức: Tập trung, bán tập trung và từ xa.

2. Phương thức tổ chức: Hội thảo; tập huấn; bồi dưỡng chuyên đề; nghiên cứu, khảo sát thực tế; tham quan học tập; thực tập nâng cao và tự nghiên cứu nâng cao trình độ.

Điều 9. Sử dụng kết quả bồi dưỡng

Kết quả bồi dưỡng được sử dụng để đánh giá nhà giáo dạy trình độ sơ cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ hàng năm hoặc được sử dụng làm điều kiện xét nâng hạng hoặc thi nâng hạng viên chức; xét công nhận đạt chuẩn và các chế độ, chính sách khác có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các Bộ, ngành, địa phương lập kế hoạch sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao đối với nhà

giáo dạy trình độ sơ cấp theo từng giai đoạn, hàng năm; phê duyệt và phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Tổ chức xây dựng và ban hành các chương trình bồi dưỡng.

3. Theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện quy định về sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

Điều 11. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý thực hiện Thông tư này.

2. Lập kế hoạch, dự trù kinh phí bồi dưỡng đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp theo từng giai đoạn, hàng năm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp thuộc phạm vi quản lý; báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện công tác bồi dưỡng đối với nhà giáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Tổng cục Dạy nghề) theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Căn cứ vào yêu cầu phát triển, trình độ hiện có của đội ngũ nhà giáo dạy trình độ sơ cấp, chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao theo từng giai đoạn, hàng năm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hướng dẫn các nhà giáo được cử đi bồi dưỡng xây dựng kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện. Đảm bảo nhà giáo được luân phiên bồi dưỡng theo chu kỳ ít nhất 05 năm một lần; thực tập tại doanh nghiệp 02 tuần trong 01 năm. Báo cáo tình hình thực hiện lên cơ quan chủ quản theo quy định.

2. Tổ chức hoặc kết hợp với các cơ sở khác, các doanh nghiệp có đủ điều kiện để bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao cho nhà giáo dạy trình độ sơ cấp; cử nhà giáo theo học các lớp bồi dưỡng do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức.

3. Tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ để nhà giáo tham gia bồi dưỡng theo quy định của pháp luật.

4. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng; có cơ chế khuyến khích các hoạt động tự bồi dưỡng đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ sở tổ chức bồi dưỡng

1. Cơ sở tổ chức bồi dưỡng cho nhà giáo dạy trình độ sơ cấp phải đảm bảo các điều kiện theo yêu cầu của từng loại hình, nội dung bồi dưỡng và được cơ quan có thẩm quyền cho phép tổ chức thực hiện.

2. Cơ sở tổ chức bồi dưỡng cho nhà giáo dạy trình độ sơ cấp phải xây dựng kế hoạch bồi dưỡng; quản lý quá trình học tập, đánh giá và công nhận kết quả

học tập của người học; báo cáo kết quả bồi dưỡng, cấp chứng chỉ cho người học theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND, Sở LĐTB&XH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội và các Ủy ban của Quốc Hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Website Chính phủ;
- Website Bộ LĐTB&XH;
- Lưu VT: Bộ LĐTB&XH, TCDN.

KT. BỘ TRƯỞNG

HUY TRƯỞNG



Huỳnh Văn Tí